

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK
Bản án số: 343/2019/HS-PT
Ngày 21 – 11 – 2019

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lưu Thị Thu Hương.

Các Thẩm phán: Ông Trịnh Văn Toàn, ông Nguyễn Tấn Đức.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Đỗ Văn Thành - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa:** Bà Lê Thị Bích Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 21/11/2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 353/2019/HSPT ngày 29/10/2019 đối với bị cáo Bùi Hoàng M, về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 248/2019/HS-ST ngày 20/9/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Bùi Hoàng M**; Tên gọi khác: T; Sinh ngày: 01/5/1991; tại: tỉnh Đắk Lắk; Nơi cư trú: Trần Quý C, phường Tự A, thành phố Buôn Ma Th, tỉnh Đắk Lắk; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Nghề nghiệp: Sửa máy nổ; Trình độ học vấn: 5/12;

Con ông: Bùi Quang Kh, sinh năm 1965; con bà: Hoàng Thị Thanh B (đã chết). Hiện trú tại: Trần Quý C, phường Tự A, thành phố Buôn Ma Th; Gia đình bị cáo có bốn chị em ruột, bị cáo là con thứ hai trong gia đình. Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền sự: Không.

Tiền án: Ngày 17/11/2008, bị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột xét xử sơ thẩm tuyên phạt 02 năm tù giam về tội Cướp giật tài sản (tại Bản án số 358/2008/HSST). Ngày 16/3/2012, bị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột xét xử sơ thẩm tuyên phạt 05 năm tù về tội Cướp giật tài sản (tại Bản án 97/2012/HSST). Ngày 29/01/2016, chấp hành xong án phạt tù về địa phương sinh sống.

Hiện nay bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/4/2019.

Ngoài ra còn có bị cáo Lê Hoàn H không có kháng cáo, bị cáo Nguyễn Mai Quang Tr có kháng cáo nhưng sau đó có đơn rút đơn kháng cáo; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Bùi Hoàng Kh, bà Mai Thị L, bà Nguyễn Thị T - Đề nghị không có kháng cáo.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Hoàng M, Nguyễn Mai Quang Tr và Lê Hoàn H là đối tượng nghiện ma túy loại Methamphetamine. Do không có việc làm ổn định và cần tiền tiêu xài cá nhân nên M mua ma túy của đối tượng tên B (chưa rõ nhân thân, lai lịch) để bán lại cho người khác kiếm lời. Vào đầu tháng 4/2019, Lê Hoàn H gặp M để mua ma túy về bán lại, cả hai thỏa thuận, mỗi lần H mua của M 03 gói ma túy đá với giá 500.000đồng rồi bán lại với giá 200.000đồng/1gói, sau khi H bán hết ma túy thì trả tiền cho M và M tiếp tục đưa ma túy cho H bán. Ngày 16/4/2019, H lấy 03 gói ma túy để bán. Sau khi mua được ma túy, H mang về phòng trọ của mình cất giấu ở khe hở của bảng táp lô điện gắn trên tường. Đến khoảng 22^h 30' ngày 16/4/2019, khi H đang ở phòng trọ thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Buôn Ma Thuột phối hợp với Công an phường Tụ A, thành phố Buôn Ma Th kiểm tra, phát hiện bắt quả tang và thu giữ: 01 gói nylon bên trong có 03 gói nylon chất rắn dạng tinh thể màu trắng, H khai là ma túy đá đã niêm phong theo quy định.

Khoảng 9h00' ngày 19/4/2019, đối tượng tên B (chưa rõ nhân thân, lai lịch) sử dụng số điện thoại 0943.601.801 gọi vào số điện thoại 0942.972.402 của M nói có Nguyễn Mai Quang Tr cần mua ma túy đá với số tiền 1.000.000đồng rồi đưa cho M số điện thoại của Tr để M liên lạc. Sau đó, M sử dụng điện thoại gọi vào số điện thoại 0949.039.000 của Tr hẹn đến nhà M. Tr điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Jubiter, màu trắng đen, biển số 47B1 – 946.27 đến nhà M. Sau khi mua được ma túy, Tr cất giấu ma túy vào ba lô màu xanh rồi điều khiển xe mô tô đi về. Khi Tr đi đến phía trước số nhà 24A Trần Quý C, phường Tụ A, thành phố Buôn Ma Th thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Buôn Ma Thuột phát hiện, kiểm tra bắt quả tang và thu giữ: 01 gói nylon chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng, Tr khai là ma túy đá mua của Bùi Hoàng M. Sau đó, Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp căn nhà của M và thu giữ: 04 gói nylon chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng M khai là ma túy đá mua về bán kiếm lời. Tại Cơ quan điều tra, M khai nhận mình là người bán ma túy cho Nguyễn Mai Quang Tr vào ngày 19/4/2019 và là người đã 02 lần bán ma túy cho Lê Hoàn H vào các ngày 14/4/2019 và ngày 16/4/2019.

Tại bản kết luận giám định số: 313/GĐMT-PC09 ngày 22/4/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận: Chất rắn dạng tinh thể màu trắng đựng trong 03 gói nylon thu giữ của Lê Hoàn H gửi giám định là ma túy, loại ma túy Methamphetamine, khối lượng 0,3599 gam.

Tại bản kết luận giám định số: 325/GĐMT-PC09 ngày 24/4/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận: Chất rắn dạng tinh thể màu trắng đựng trong 01 gói nylon thu giữ của Nguyễn Mai Quang Tr gửi giám định là ma túy, loại ma túy Methamphetamine, khối lượng 4,7720 gam.

Tại bản kết luận giám định số: 326/GĐMT-PC09 ngày 25/4/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận: Chất rắn dạng tinh thể màu trắng đựng trong 04 gói nylon thu giữ của Bùi Hoàng M gửi giám định là ma túy, loại ma túy Methamphetamine, khối lượng 2,6051 gam.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 248/2019/HS-ST ngày 20/9/2019, của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột đã quyết định:

- Căn cứ các điểm b, i, khoản 2, Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Bùi Hoàng M: 09 (Chín) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 19/4/2019.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên phạt đối với bị cáo Lê Hoàn H và bị cáo Nguyễn Mai Quang Tr, quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo và người tham gia tố tụng khác theo quy định của pháp luật.

Ngày 24/9/2019, bị cáo Bùi Hoàng M có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Quá trình tranh luận, đại diện Viện kiểm sát đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, i khoản 2 Điều 251 BLHS là có căn cứ, đảm bảo đúng người, đúng tội. Mức hình phạt mà cấp sơ thẩm tuyên phạt đối với bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Đề nghị HĐXX không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo Bùi Hoàng M.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì. Chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ căn cứ để kết luận: Trong các ngày 16/4/2019 và 19/4/2019, Bùi Hoàng M đã bán ma túy cho Lê Hoàn H với khối lượng là 0,3599 gam và bán cho Nguyễn Mai Quang Tr 4,7720 gam. Cơ quan điều tra còn thu giữ tại nơi ở của Bùi Hoàng M 2,6051 gam ma túy, mục đích để bán lại. Các loại ma túy đã thu giữ đều là Methamphetamine. Tổng khối lượng ma túy mà Bùi Hoàng M mua về để bán và đã bán cho Lê Hoàn H và Nguyễn Mai Quang Tr là: **7,7370 gam**. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Bùi Hoàng M về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 2 Điều 251 BLHS là có căn cứ, đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo phạm tội với 02 tình tiết định khung tăng nặng “Phạm tội 02 lần trở lên” và “Methamphetamine từ 05 gam đến dưới 30 gam” quy định tại điểm b, i khoản 2 Điều 251 BLHS có khung hình phạt từ 07 năm đến 15 năm. Bị cáo đang có 02 tiền án về tội Cướp giật tài sản. Ngày 29/01/2016 mới chấp hành xong án phạt tù mà lại tiếp tục phạm tội mới, thể hiện ý thức cải tạo kém. Cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 09 năm tù là tương xứng với tính chất, mức độ cũng như nhân thân của bị cáo, đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng. Bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới, do đó không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

[3] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự;
Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Bùi Hoàng M - Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 248/2019/HS-ST ngày 20/9/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk về hình phạt đối với bị cáo Bùi Hoàng M.

[1] Căn cứ các điểm b, i, khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Bùi Hoàng M 09 (Chín) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 19/4/2019).

[2] Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Bùi Hoàng M phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tối cao
- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- VP CQCSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Đắk Lắk;
- TAND thành phố BMT;
- VKSND thành phố BMT;
- Công an thành phố BMT;
- Chi cục THA thành phố B;
- Những người TGTT;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lưu Thị Thu Hương

